

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 25/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Huyền và ông Hoàng Công Hải.
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Trần Đức Nam.
- **Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Lan Hương- Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/HSST, ngày 03 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS, ngày 11/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Cao T**; tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/12/1967; tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn X, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công chức thuộc ban quản lý khu kinh tế tỉnh H; chức vụ đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thuộc chi bộ Văn phòng đại diện tại khu kinh tế cửa khẩu quốc tế C; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc L (Đã chết) và bà Đoàn Thị H (tên gọi khác: Đoàn Thị Linh); vợ: Bùi Thị Bích T; con: 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 05; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2024 đến ngày 31/01/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn T2, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân cấp nước. Có mặt tại phiên tòa.
- Anh Nguyễn Anh T3, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân cấp nước. Vắng mặt tại phiên tòa.
- Chị Bùi Thị Bích T, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Thôn X, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Giáo viên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Phan Văn B, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 26/01/2024 Công an huyện H tiến hành tuần tra trên địa bàn phát hiện tại đoạn đường N thuộc địa phận tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS G, biển kiểm soát 38A – 121B có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Người điều khiển phương tiện là Đoàn Cao T. Tiến hành kiểm tra cốp xe ô tô biển kiểm soát 38A – 121B đăng ký mang tên Bùi Thị Bích T (là vợ của T), tổ công tác phát hiện 01 túi ni lông màu đỏ bên trong đựng 01 khối hình hộp, kích thước khoảng (15 x 15 x 20) cm, bên ngoài bọc giấy có in chữ nước ngoài và hoa văn nhiều màu sắc; 01 thùng cát tông kích thước khoảng (27 x 33 x 12) cm, bên trong đựng 04 khối hình hộp, kích thước mỗi khối khoảng (14,5 x 14,5 x 12,5) cm, bên ngoài bọc giấy có in chữ nước ngoài và hoa văn nhiều màu sắc. Đoàn Cao T khai nhận toàn bộ các khối hình hộp này là pháo hoa nổ. Trong đó hộp pháo hoa nổ loại 9 quả đựng trong túi ni lông màu đỏ là của T đưa về cất giấu để sử dụng cho cá nhân vào dịp tết nguyên đán Giáp Thìn 2024. Còn 04 hộp pháo hoa nổ, loại 36 quả trong thùng cát tông là của Nguyễn T2, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh gửi T đưa về thị trấn P, huyện H giúp T2. Xét thấy hành vi của Đoàn Cao T là vi phạm pháp luật nên lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở làm việc, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Cao T khai nhận: Bản thân T là công chức, hiện đang làm việc tại Văn phòng đại diện Ban quản lý khu kinh tế tỉnh H, địa chỉ tại tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vào ngày 22/01/2024 khi làm việc ở khu vực cửa khẩu quốc tế C thuộc địa phận xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, T gặp một người đàn ông người Lào quen mặt nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ. Người này cho T 01 hộp pháo hoa nổ loại 09 quả. T lấy túi ni lông đựng hộp pháo cất giấu trong cốp xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển kiểm soát 38A – 121B. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/01/2024 khi T đang làm việc ở khu vực cửa khẩu quốc tế C thì Nguyễn T2 điện thoại cho T nhờ nhận pháo từ Nguyễn Anh T3 (làm cùng cơ quan với T2) đưa về thị trấn P, huyện H, T đồng ý. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T3 mang đến 01 thùng cát tông bên trong có 04 hộp pháo loại 36 quả đến phòng ở của T tại tầng 2 tòa nhà T làm việc rồi ra về (nguồn gốc số pháo này T2 khai nhận mua của một người đàn ông người Lào không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể vào thời gian khoảng tháng 10/2023). Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy thùng cát tông T3 mang đến chứa pháo của T2 cất vào cốp xe ô tô của T và bỏ cạnh túi ni lông đựng hộp pháo hoa nổ loại 09 quả T cất giấu trước đó. Sau đó, T một mình

điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 38A – 121B chở theo số pháo nói trên đi từ cơ quan của T ở thị trấn T, huyện H về thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi đến cầu P thuộc địa phận thị trấn P, huyện H T gọi điện thoại cho T2 hỏi nhận hàng ở đâu thì T2 nhờ T đưa lại chỗ lối rẽ gần khu vực cổng làng S, thuộc tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (gần nhà T2), T đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường N thuộc tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì T bị Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang.

** Tại bản kết luận giám định số 323 ngày 31/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:*

- 04 khối hình hộp, kích thước mỗi khối khoảng (14,5 x 14,5 x 12,5) cm, bên ngoài các khối có nhiều hoa văn màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ tròn liên kết với nhau (ký hiệu M1) gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 05kg.

- 01 khối hình hộp, kích thước mỗi khối khoảng (15 x 15 x 20) cm, bên ngoài các khối có nhiều hoa văn màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong khối hộp có 09 vật hình trụ tròn liên kết với nhau (ký hiệu M2) gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng 2,2kg.

** Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 21/02/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện H kết luận:* 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA loại VIOS G, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, xe đã qua sử dụng giá trị 225.000.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn:*

- 01 Thùng cát tông được dán kín, tại các mép dán có dán các dải niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong có 04 hộp pháo loại 36 quả và 01 hộp pháo loại 09 quả, có tổng khối lượng sau khi trích mẫu giám định là 6,6kg.

- 01 Túi ni lông màu đỏ.

- 01 Thùng cát tông kích thước khoảng (27 x 33 x 12) cm.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A9 2020, màu xanh, bên trong gắn thẻ sim số 0912.983.4B và 0858.994.1B.

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, đã qua sử dụng, trên xe không có tài sản gì.

** Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án:* 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0112B, mang tên chủ xe là Bùi Thị Bích T, sinh năm 1977, trú tại xã S, có biển số đăng ký 38A – 121B.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-HS, ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Đoàn Cao T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Cao T từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Thời hạn thi hành án tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

* *Vật chứng vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A9 2020, màu xanh; ½ giá trị của chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng cát tông được dán kín, tại các mép dán có dán các dải niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong có 04 hộp pháo loại 36 quả và 01 hộp pháo loại 09 quả, có tổng khối lượng sau khi trích mẫu giám định là 6,6kg; 01 Túi ni lông màu đỏ; 01 thùng cát tông kích thước khoảng (27 x 33 x 12) cm; thẻ sim số 0912.983.4B và thẻ sim số 0858.994.1B.

- Trả lại chi chi Bùi Thị Bích T ½ giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, đã qua sử dụng.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tạm giữ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0112B, mang tên chủ xe là Bùi Thị Bích T, sinh năm 1977, trú tại xã S, có biển số đăng ký 38A – 121B.

Bị cáo Đoàn Cao T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Anh T3 (có đơn xét xử vắng mặt); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Bích T; người chứng kiến ông Phan Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn T2 và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án nên Hội đồng xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đoàn Cao T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận Đoàn Cao T tàng trữ 7,2 kg pháo hoa nổ, trong đó 05 kg pháo T mang giúp cho Nguyễn T2 và 2,2 kg pháo là của T nhằm mục đích sử dụng trong dịp tết nguyên đán đã phạm vào tội: “ Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý hàng cấm. Pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm, nó không chỉ gây nguy hiểm cao độ đến sức khỏe, tính mạng của con người mà còn gây thiệt hại nghiêm trọng đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Bị cáo biết việc tàng trữ pháo là pháp luật nghiêm cấm, thế nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo bất chấp pháp luật vẫn tàng trữ pháo. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được Chủ tịch tỉnh Hà Tĩnh tặng giấy khen năm 2018; đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở các năm 2014, 2016, 2023; có cha đẻ là ông Đoàn Ngọc L và mẹ đẻ là bà Đoàn Thị H (tên gọi khác Đoàn Thị L1) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cần căn cứ các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Xét bị cáo Đoàn Cao T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, từ trước tới ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào nên cần áp dụng khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đảm bảo nghiêm.

[8] Đối với hành vi đưa và gửi 05 kg pháo hoa nhờ Đoàn Cao T mang hộ của Nguyễn T2 và Nguyễn Anh T3, do chưa đủ khối lượng xử lý hình sự, nên ngày 13/3/2024 Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Anh T3 số tiền 3.500.000 đồng, T3 đã nộp phạt vào ngày 20/3/2024. Ngày 26/3/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ra quyết định xử lý vi phạm hành chính số 1243 đối với Nguyễn T2 số tiền 7.500.000 đồng. Nguyễn T2 đã chấp hành xong nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với người đàn ông người Lào cho T 01 hộp pháo hoa nổ loại 09 quả và người đàn ông bán pháo cho T2, do T và T2 không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, nên hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng vụ án:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A9 2020, màu xanh là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên chiếc xe này là tài sản chung của bị cáo và chị Bùi Thị Bích T, việc bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội thì chị Thìn không biết nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe và trả lại cho chị Bùi Thị Bích T $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe là phù hợp.

- 01 Thùng cát tông được dán kín, tại các mép dán có dán các dải niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong có 04 hộp pháo loại 36 quả và 01 hộp pháo loại 09 quả, có tổng khối lượng sau khi trích mẫu giám định là 6,6kg; 01 Túi ni lông màu đỏ; 01 Thùng cát tông kích thước khoảng (27 x 33 x 12) cm; thẻ sim số 0912.983.4B và thẻ sim số 0858.994.1B là các vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0112B, mang tên chủ xe là Bùi Thị Bích T, sinh năm 1977, trú tại xã S, có biển số đăng ký 38A – 121B, tuy bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô này là tài liệu chứng minh quyền sở hữu đối với chiếc xe nên cần giao lại cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* *Về tội danh:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đoàn Cao T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

* *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Cao T số tiền 80.000.000 đồng (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A9 2020, màu xanh; ½ giá trị của chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Thùng cát tông được dán kín, tại các mép dán có dán các dải niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong có 04 hộp pháo loại 36 quả và 01 hộp pháo loại 09 quả, có tổng khối lượng sau khi trích mẫu giám định là 6,6kg; 01 Túi ni lông màu đỏ; 01 Thùng cát tông kích thước khoảng (27 x 33 x 12) cm; thẻ sim số 0912.983.4B và thẻ sim số 0858.994.1B.

- Trả lại cho chị Bùi Thị Bích T ½ giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 38A – 121B, màu nâu vàng, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024).

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tạm giữ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0112B, mang tên chủ xe là Bùi Thị Bích T, sinh năm 1977, trú tại xã S, có biển số đăng ký 38A – 121B.

(Giấy chứng nhận đăng ký xe kèm theo hồ sơ vụ án).

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Buộc bị cáo Đoàn Cao T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Đoàn Cao T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn T2 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Bích T, anh Nguyễn Anh T3 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc ngày niêm yết bản án chính

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Dung

- Cơ quan THHS Công an H;
- Công an tỉnh (phòng PV 27);
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người CQLNVLQL
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ, án văn.